

Số: /TB-STNMT

Bắc Kạn, ngày tháng 10 năm 2024

## THÔNG BÁO

**Hồ sơ mời tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản  
khu vực đất san lấp và đất làm gạch Nà Him (Nà Hin), thị trấn Đồng Tâm,  
huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn (lần 2)**

*Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;*

*Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;*

*Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;*

*Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;*

*Căn cứ Quyết định số 1288/QĐ-TTg ngày 03/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Liên Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;*

*Căn cứ Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 15/3/2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2024 - 2030; Căn cứ Quyết định số 696/QĐ-UBND ngày 25/4/2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc điều chỉnh Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 15/3/2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn (lần 1);*

*Căn cứ Quyết định số 972/QĐ-UBND ngày 05/6/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước và dự toán chi phí đầu tư thăm dò khoáng sản khu vực đất san lấp và đất làm gạch Nà Him (Nà Hin), thị trấn Đồng Tâm, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;*

*Căn cứ Quyết định số 2478/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt kết quả thực hiện nhiệm vụ khảo sát, đánh giá chất lượng khoáng sản, dự tính quy mô tài nguyên khoáng sản làm vật liệu xây dựng thô ng thường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;*

*Căn cứ Quyết định số 223/QĐ-TTĐVĐGTS ngày 15/10/2024 của Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản – Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Quy chế đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với khu vực đất san lấp và đất làm gạch Nà Him (Nà Hin), thị trấn Đồng Tâm, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn (lần 2);*

*Căn cứ Thông báo số 281/TB-TTĐVĐGTS ngày 16/10/2024 của Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản – Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn về việc thông báo đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với khu vực đất san lấp và đất làm gạch Nà Him (Nà Hin),*

thị trấn Đồng Tâm, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn (lần 2).

Thực hiện quy định tại Điều 15 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo hồ sơ mời tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản khu vực đất san lấp và đất làm gạch Nà Him (Nà Hin), thị trấn Đồng Tâm, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn (lần 2) như sau:

**1. Tên loại khoáng sản, địa điểm, diện tích khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá:**

- Tên loại khoáng sản: đất san lấp và đất làm gạch.

- Địa điểm: Khu vực Nà Him (Nà Hin), thị trấn Đồng Tâm, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

- Diện tích: 44,0 ha (có tọa độ tại Phụ lục kèm theo).

**2. Địa điểm, thời gian dự kiến tổ chức phiên đấu giá:**

- Địa điểm: Hội trường tầng 4, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn; Địa chỉ: Số 16, đường Trường Chinh, tổ 7, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;

- Thời gian: **14 giờ 00** phút ngày **17/01/2025**.

**3. Thông tin cơ bản về địa chất và khoáng sản; điều kiện khai thác khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá; phương thức tham khảo thông tin, tài liệu có liên quan, hiện trạng về cơ sở hạ tầng, sử dụng đất khu vực có khoáng sản được đưa ra đấu giá:**

**3.1. Thông tin cơ bản về địa chất và khoáng sản; điều kiện khai thác khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá**

Theo kết quả khảo sát được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2478/QĐ-UBND ngày 20/12/2022:

- Thân đất sét Nà Him là sản phẩm phong hóa của hệ tầng Mía Lé - phân hệ tầng dưới (D1ml1), thành phần gồm đá phiến sét, cát bột kết xám đen xen ít lớp đá vôi sét vôi phân lớp mỏng.

- Thân đất sét Nà Him có thành phần gồm sạn, cát, bột, sét lẫn lộn có màu nâu, nâu đỏ. Chiều dày thân đất trung bình khoảng 20,0 m. Tài nguyên cấp 333 là 8.800.000 m<sup>3</sup> đất đá, trong đó: tài nguyên cấp 333 làm gạch là 3.320.000 m<sup>3</sup> đất và tài nguyên cấp 333 làm đất đá san lấp là 5.480.000m<sup>3</sup>.

- Kết quả công tác khảo sát địa chất - địa chất thủy văn, theo quan trắc địa chất thủy văn đơn giản tại các giếng không quan sát thấy nước ngầm. Qua nghiên cứu cho thấy đất khu vực là hạt mịn, khả năng chứa nước là kém. Điều kiện địa chất thủy văn của khu vực thuận lợi cho công tác khai thác, các đá trong khu vực không chứa nước và lượng nước mưa rơi trực tiếp trên diện tích mỏ trong tháng là không đáng kể.

- Đánh giá chung các mẫu cơ lý đã tiến hành lấy trong quá trình khảo sát đều tuân thủ theo đúng các quy chế hiện hành và được phân tích thí nghiệm tại trung tâm phân tích thí nghiệm SDC (LAS 887) là đáng tin cậy.

- Các kết quả phân tích đã phản ánh đúng đặc tính cơ lý của đất khu vực khảo sát là đất làm gạch và làm vật liệu san lấp. Khu vực khảo sát nằm trên địa hình vùng đồi và núi, đường giao thông đã được kết nối đến chân núi, gần diện tích khảo sát có các đường cấp phối, xe ô tô có thể dễ dàng di chuyển.

### 3.2. Phương thức tham khảo thông tin, tài liệu có liên quan:

Tổ chức, cá nhân có nhu cầu lập hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá tham khảo thông tin, tài liệu tại Văn phòng đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường về kết quả khảo sát, đánh giá chất lượng khoáng sản, dự tính quy mô tài nguyên khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường đối với khu vực đất san lấp và đất làm gạch Nà Him (Nà Hin), thị trấn Đông Tâm, huyện Chợ Mới được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2478/QĐ-UBND ngày 20/12/2022.

**3.3. Hiện trạng về cơ sở hạ tầng, sử dụng đất khu vực có khoáng sản được đưa ra đấu giá:**

Khu mỏ nằm cách xa khu dân cư, do đó các hoạt động của công tác thăm dò, khai thác sẽ ít tác động đến đời sống của nhân dân trong khu vực. Đây là yếu tố rất thuận lợi khi mở đi vào hoạt động khai thác. Các thân đất nằm ngay trên bề mặt địa hình, phù hợp cho thiết kế khai thác lộ thiên.

#### 4. Giá khởi điểm, tiền đặt trước:

- Giá khởi điểm: Đất san lấp  $G_{kd}=3\%$ ; Đất làm gạch  $G_{kd} = 5\%$ ;
- Tiền đặt trước: 4.196.736.000 đồng.

#### 5. Quy định về các tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ tham gia đấu giá:

**5.1.** Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Có ngành nghề thăm dò, khai thác khoáng sản (mã ngành 0990 và 0810).

**5.2.** Năng lực kinh nghiệm trong thăm dò, khai thác khoáng sản: Đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản; trường hợp tổ chức, cá nhân chưa được cấp phép thăm dò hoặc khai thác cát sỏi trên địa bàn tỉnh có thể hợp đồng với đơn vị có năng lực, kinh nghiệm để hỗ trợ việc thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản.

**5.3.** Năng lực tài chính để đảm bảo việc thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản: Vốn chủ sở hữu của tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ phải đảm bảo lớn hơn 50% so với tổng vốn đầu tư thăm dò nêu trong Phương án thăm dò khoáng sản hoặc Đề án thăm dò khoáng sản theo quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 40 Luật Khoáng sản.

**5.4.** Khả năng huy động vốn để thực hiện thăm dò, khai thác khoáng sản từ các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng hoặc các tổ chức, cá nhân khác: Có văn bản cam kết cung cấp tín dụng của Ngân hàng hoặc các tổ chức, cá nhân khác theo quy định.

**5.5.** Cam kết về thiết bị, công nghệ khai thác, chế biến khoáng sản và phương án tiêu thụ sản phẩm phù hợp với quy định trong hồ sơ tham gia đấu giá: Có văn bản cam kết việc huy động đủ máy móc thiết bị để thực hiện dự án đầu tư thăm dò và khai thác khoáng sản.

**5.6.** Cam kết thực hiện dự án đầu tư khai thác, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nếu trúng đấu giá: Có văn bản các kết thực hiện dự án đầu tư khai thác, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nếu trúng đấu giá.

**5.7.** Kế hoạch sơ bộ về đầu tư thăm dò đối với mỏ đưa ra đấu giá (hoặc Phương án hoặc Đề án thăm dò khoáng sản) phù hợp các quy định của pháp luật hiện hành:

Có Phương án hoặc Đề án thăm dò khoáng sản khu vực đất san lấp và đất làm gạch Nà Him (Nà Hin), thị trấn Đồng Tâm, huyện Chợ Mới. Phương án hoặc Đề án thăm dò khoáng sản phải tính toán sơ bộ về phương pháp thăm dò và đưa ra được các hạng mục công việc đối với thăm dò khoáng sản theo quy định tại Thông tư số 01/2016/TT-BTNMT ngày 13/01/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về công tác thăm dò cát, sỏi lòng sông và đất đá làm vật liệu san lấp và Thông tư số 02/2024/TT-BTNMT ngày 22/4/2024 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2016/TT-BTNMT ngày 13/01/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

#### 6. Các biểu mẫu trong hồ sơ đấu giá:

- Đơn đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản (theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính);

- Hồ sơ giới thiệu năng lực, kinh nghiệm trong thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản (theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính);

- Bản cam kết thực hiện dự án (theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính).

- Đề án (Phương án) thăm dò khoáng sản (theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường).

Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo để các tổ chức, cá nhân có nhu cầu đăng ký tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản biết, thực hiện theo quy định./.

#### **Nơi nhận:**

*Gửi bản điện tử:*

- Trung tâm Công báo - Tin học (đăng tải);
- Văn phòng Đăng ký đất đai (đăng tải);
- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Chánh Văn phòng;
- Lưu: VT; KS-TNN (Tùng).

**GIÁM ĐỐC**

**Hoàng Thanh Oai**

**PHỤ LỤC**

**Tọa độ, diện tích khu vực đất san lấp và đất làm gạch Nà Him (Nà Hin),  
thị trấn Đồng Tâm, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn**

*(Kèm theo Thông báo số...../TB-STNMT ngày...../10/2024  
của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Kạn)*

Tên điểm	Hệ tọa độ VN 2000, KTT 106 <sup>0</sup> 30', MC 3 <sup>0</sup>		Diện tích	
	X (m)	Y(m)		
1	2421055	427276	11ha	
2	2421004	427348		
3	2420908	427546		
A	2420873,25	427642,95		
6	2420421	427575		
7	2420530	427520		
8	2420533	427481		
9	2420578	427456		
10	2420669	427435		
11	2420687	427327		
12	2420850	427340		
13	2421013	427266		
14	2420643	427221		33 ha
15	2420564	427247		
16	2420447	427304		
17	2420315	427327		
18	2420335	427351		
19	2420305	427410		
20	2420254	427384		
21	2420126	427238		
22	2419688	426912		
23	2419815	426774		
24	2420174	426787		
25	2420512	426914		